

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH TỈNH HẢI DƯƠNG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2017/HSST
Ngày: 29/6/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH

*** Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà:* Bà Lê Thị Thu Hằng.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Mai và bà Hoàng Thị Thu Thảo.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở UBND phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2017/HSST ngày 09 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị P, sinh năm 1998; nơi ĐKHKTT: khu dân cư K, phường V, thị xã C, tỉnh Hải Dương; trình độ văn hoá: 07/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Nguyễn Thành P và bà Mạc Thị H; tiền án, tiền sự : không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08/05/2017, tạm giam ngày 13/05/2017 tại trại tạm giam Kim Chi - Hải Dương; có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Chiều ngày 08/05/2017, Nguyễn Thị P đi đến khu vực chợ P, phường Ph gặp một người đàn ông tên H (Phượng không biết nhân thân, lý lịch và địa chỉ) và mua 400.000 đồng ma túy mục đích bán kiếm lời. Ma túy đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu đỏ hồng được hàn kín hai đầu, mua xong Phượng cất giấu vào trong người rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS 34K – 9313(xe mượn của Nguyễn Văn D, sinh năm 1996, nơi ĐKHKTT: khu dân cư B, phường Ph) đến khu vực cổng trường tiểu học Phả Lại II thuộc khu dân cư số 4, phường Ph. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày Phạm Văn Đ, sinh năm 1993 trú tại khu CB, phường BT, thị xã C đến và hỏi P có bán ma túy không. P đồng ý bán với giá 500.000

đồng. Đ đồng ý và đưa cho P 500.000 đồng, P cầm tiền và đưa cho Đ số ma túy vừa mua của H. Khi Đ vừa nhận ma túy từ P và cầm trên tay thì bị lực lượng Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an phường Phả Lại phát hiện và bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Thu trên tay Phạm Văn Đ 01 đoạn ống nhựa màu đỏ hồng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; thu trên tay Nguyễn Thị P số tiền 500.000 đồng và chiếc xe máy BKS 34K2 - 9313.

Tại bản kết luận giám định số 2325/C54(TT2) ngày 22/5/2017, Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát, Bộ công an kết luận: Chất dạng tinh thể màu trắng trong trong đoạn ống nhựa gửi đến giám định có thành phần Methamphetamine, trọng lượng 0,263 gam.

Tại cáo trạng số 40/VKS - HS ngày 31/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo đó thừa nhận hành vi vi phạm như nội dung bản cáo trạng của VKS và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự điểm a, c khoản 2 Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo từ 30 đến 33 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 08/05/2017. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất về việc xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: vào hồi 16 giờ

ngày 08/5/2017 tại khu dân cư số 4, phường Ph, thị xã C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thị P có hành vi bán cho Phạm Văn Đ 01 gói ma túy có thành phần Methamphetamine trọng lượng 0,263 gam với giá 500.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, reo rắc những cái chết trắng cho loài người. Với mục đích thu lợi bất chính, bị cáo đã bất chấp pháp luật của nhà nước, lén lút mua trái phép chất ma túy về bán kiếm lời làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây dư luận xấu trong nhân dân. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên đã hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, tính mạng của con người. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm kiếm lời bất chính. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhân thân tốt.

Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Xét thấy hành vi bị cáo thực hiện nhằm mục đích kiếm lời nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông tên H bán ma túy cho bị cáo tại khu dân cư số 4, phường Ph, thị xã C, tỉnh Hải Dương, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không xét.

Đối với Phạm Văn Đ hiện không có mặt tại địa phương, cơ quan điều tra tiến hành xác minh, Công an phường Bến Tắm, thị xã Chí Linh cung cấp không có đối tượng nào có họ, tên, tuổi và địa chỉ như trên nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Chí Linh tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau nên không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 34K2- 9313 bị cáo P khai mượn của Nguyễn Văn D, D hiện không có mặt tại địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công

an thị xã Chí Linh hiện chưa xác định được nguồn gốc chiếc xe mô tô nên vẫn tiếp tục quản lý chiếc xe khi nào xác minh được thì sẽ xử lý theo quy định của pháp luật nên không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo, sau giám định hoàn lại 0,130 gam tinh thể đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy; số tiền 500.000 đ là tiền bị cáo do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; vỏ bao gói mẫu sau giám định, xét không có giá trị nên cần thu giữ cho tiêu hủy theo điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". áp dụng khoản 1, 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/5/2017.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Thị P 5.000.000đồng (năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự có quyết định thi hành án, nếu bị cáo không tự nguyện thi hành khoản tiền phạt thì còn phải trả lãi đối với số tiền phạt tương ứng với thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thi hành. Lãi suất được quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Về vật chứng: áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu cho hủy bỏ 0,130gam tinh thể màu trắng có thành phần Methamphetamine do cơ quan giám định hoàn lại đựng trong phong bì niêm phong số 2325/C54(TT2) của Viện khoa học hình sự, Tổng cục cảnh sát - Bộ công an và vỏ bao gói mẫu. Tịch thu của bị cáo Phương số tiền 500.000 đồng sung quỹ Nhà nước (toàn bộ vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chí Linh quản lý theo biên bản giao

nhận vật chứng ngày 08/6/2017 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Chí Linh với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chí Linh).

Về án phí: áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị P phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- VKSND thị xã Chí Linh;
- Công an thị xã Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Tm. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Thị Thu Hằng